

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**THÔNG BÁO ĐIỂM KIỂM TRA KẾT QUẢ
TẬP SỰ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NĂM 2025**

Kính gửi:

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý, Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025 thông báo điểm kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025 như sau:

1. Điểm các bài kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025 (có *Danh sách kèm theo*) được thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và Trang thông tin điện tử trợ giúp pháp lý Việt Nam, đồng thời, gửi bằng văn bản đến các cơ quan cử viên chức dự thi.

Đề nghị Quý cơ quan thông báo kết quả kiểm tra tới những người tham dự kiểm tra thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình.

2. Trên cơ sở điểm kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025 tại Thông báo này, người tham dự kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý có nhu cầu phúc tra bài kiểm tra viết của mình có quyền làm đơn đề nghị phúc tra (*theo mẫu kèm theo Thông báo này*) gửi về Chủ tịch Hội đồng kiểm tra (thông qua Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp, số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội) trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 22/9/2025.

Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025 không giải quyết phúc tra đối với bài kiểm tra thực hành và các đơn đề nghị phúc tra nhận được sau thời hạn nêu trên.

Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025 thông báo để các cơ quan và người tham dự kiểm tra biết và thực hiện./. *HL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Ngọc (để b/c);
- Lưu: VT, HĐKT, PB&TG.

**TM. HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
CHỦ TỊCH**



**CỤC TRƯỞNG CỤC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC
PHÁP LUẬT VÀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
Lê Vệ Quốc**

**DANH SÁCH TỔNG HỢP ĐIỂM KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NĂM 2025**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Tỉnh/TP	Số báo danh	Điểm kiểm tra thực hành	Điểm kiểm tra viết	Ghi chú
1.	Nguyễn Anh	21/6/1989	Hà Tĩnh	TS01	71	58.5	
2.	Và A Chá	15/11/1994	Sơn La	TS02	63.5	55	
3.	Dương Văn Chung	19/8/1977	Bắc Ninh	TS03	84	73.5	
4.	Nguyễn Thị Dầu	18/3/1992	Quảng Ngãi	TS04	72	59	
5.	Nguyễn Thị Kiều	10/12/1993	Quảng Trị	TS05	82	56.5	
6.	Nguyễn Thị Thùy	09/9/1993	Quảng Trị	TS06	67.5	60	
7.	Nguyễn Thị Duyên	20/6/1986	Khánh Hòa	TS07	68.5	65	
8.	Thị Ngọc Hân	15/8/1996	Cà Mau	TS08	73	56	
9.	Phạm Tuấn Hào	16/11/1983	Hà Nội	TS09	73	53	
10.	Lương Đình Hào	22/12/1981	Bắc Ninh	TS10	74	56	
11.	Trần Hoàng Hiếu	13/4/1994	Đồng Tháp	TS11	64	60	
12.	Nguyễn Thái Hòa	16/5/1990	Quảng Ngãi	TS12	52.5	67.5	
13.	Đặng Huy Hoàng	27/9/1997	Đồng Nai	TS13	72.25	66	
14.	Phan Thị Lan Hương	28/01/1980	Thái Nguyên	TS14	50	35.5	
15.	Vũ Thu Hương	04/11/1995	Bắc Ninh	TS15	69.5	64.5	
16.	Trịnh Thị Ngọc Lan	17/10/1976	Hà Nội	TS16	50	29	
17.	Nguyễn Thành Lê	30/7/1979	Đà Nẵng	TS17	66.5	55.5	

ĐTC

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Tỉnh/TP	Số báo danh	Điểm kiểm tra thực hành	Điểm kiểm tra viết	Ghi chú
18.	Vũ Thị Bích Liên	28/3/1990	Hải Phòng	TS18	52	60	
19.	Huỳnh Thị Thủy Liễu	09/7/1980	Cần Thơ	TS19	53.5	52.5	
20.	Bùi Hải Yến Linh	29/7/1995	Đà Nẵng	TS20	66	57.5	
21.	Hà Thị Linh	05/01/1976	Phú Thọ	TS21	78	52.5	
22.	Nguyễn Thị Kiều Linh	23/6/1998	Cần Thơ	TS22	74	65	
23.	Mã Thị Loan	11/4/1993	Cao Bằng	TS23	93.5	57	
24.	Trà My	31/7/1995	Tây Ninh	TS24	78	66.5	
25.	Lê Thành Năm	10/10/1985	Đồng Nai	TS25	81.5	59.5	
26.	Nguyễn Thị Thảo Như	14/10/1999	Đồng Nai	TS26	75	57	
27.	Trịnh Thị Hồng Nhung	21/9/1996	Điện Biên	TS27	77.5	65	
28.	Nguyễn Thu Phương	13/8/1998	Thái Nguyên	TS28	82	55	
29.	Sùng Thị Thu Phương	06/12/1997	Lào Cai	TS29	72	68.25	
30.	Võ Thị Phương	01/8/1985	Hồ Chí Minh	TS30	72.5	56	
31.	Nguyễn Thị Hoa Phượng	07/7/1976	Hà Tĩnh	TS31	81.5	64	
32.	Lê Hoàng Sơn	04/10/1981	Lâm Đồng	TS32	66.5	66	
33.	Nguyễn Lê Thị Hồng Thắm	10/01/1994	Vĩnh Long	TS33	75.5	76	
34.	Trần Hoàng Nhật Thanh	15/8/1979	Tây Ninh	TS34	65	52	
35.	Nguyễn Thị Lệ Thu	28/8/1994	Ninh Bình	TS35	57.5	54.5	
36.	Nguyễn Thị Minh Thư	01/9/1996	Lâm Đồng	TS36	55	55.5	
37.	Đào Thu Thủy	04/7/1978	Thái Nguyên	TS37	55	66	

YTC

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Tỉnh/TP	Số báo danh	Điểm kiểm tra thực hành	Điểm kiểm tra viết	Ghi chú
38.	Nguyễn Thị Trang	04/7/1997	Hải Phòng	TS38	67.5	59.5	
39.	Trần Thị Cẩm Trang	01/02/1989	Đồng Nai	TS39	76.5	66.5	
40.	Võ Thị Hiền Trang	18/5/1985	Gia Lai	TS40	57.5	59	
41.	Đỗ Công Trạng	02/9/1995	Tây Ninh	TS41	65	72.5	
42.	Võ Minh Trí	10/4/1987	Cà Mau	TS42	44	56	
43.	Võ Quốc Trung	04/8/1988	Tây Ninh	TS43	54	50.25	
44.	Trần Quốc Tuấn	01/5/1995	Lâm Đồng	TS44	55	72.5	
45.	Trương Văn Tùng	28/5/1989	Bắc Ninh	TS45	51.5	71	
46.	Trần Thị Thúy Vinh	04/5/1973	Hà Tĩnh	TS46	64	41	

✓

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2025

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤM PHÚC TRA BÀI KIỂM TRA VIẾT

Kính gửi: Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025

Tôi tên là:

Sinh ngày:

Số báo danh:

Đơn vị công tác:

Căn cứ Thông báo số /TB-HĐKT ngày tháng năm 2025 của Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025 về việc thông báo điểm kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025, tôi có bài kiểm tra viết là điểm.

Nay tôi làm đơn đề nghị phúc tra bài kiểm tra viết nêu trên.

Kính đề nghị Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự trợ giúp pháp lý năm 2025 xem xét, chấm phúc tra bài kiểm tra viết theo đề nghị của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Kính đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)